**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC**

(*Kèm theo Công văn số        /BGDĐT-GDTrH ngày     tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** ..................................................................**TỔ:** .............................................................................. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN HỌC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ LỚP 8 ( PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

(Năm học 2023   - 2024)

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:** ..................**; Số học sinh:** ...................**; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:**...................; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: ........ Đại học:...........; Trên đại học:.............

 **Mức đạt chuẩn nghề nghiệp:** Tốt:.............; Khá:................; Đạt:...............' Chưa đạt:.........................

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị dạy học | Số lượng | Các bài thí nghiệm/thực hành | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |

**II. Kế hoạch dạy học**

**1. Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Bài học(1) | Số tiết(2) | Yêu cầu cần đạt(3) |
| HỌC KỲ I |
| 1 | Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ | **3 tiết** | - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.- Nêu được một số đặc điểm chính của các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu ở Anh, Mỹ. Pháp-Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả, ý nghĩa, tính chất của cách mạng tư sản. |
| 2 | **Bài 2.** Cách mạng công nghiệp   | **1** | - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. - Nêu được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống. |
| 3 | Bài 3. Tình hình Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX  | **2** | - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á.- Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây.-Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây. |
| 4 | Bài 4. Xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn | **2** | - Nêu được những nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc.- Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. – - Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. |
| 5 | Bài 5. Quá trình khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII | **2** | - Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.- Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn |
| 6 | Bài 6. Kinh tế, văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII | **2** | - Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế. - Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII |
| 7 | **Bài 6.** Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII | **1** | -Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.- Nêu được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII. |
| 8 | **Bài 7.** Phong trào Tây Sơn | **3** | - Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ và mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn: lật đổ chúa Nguyễn, chúa Trịnh, vua Lê; đánh bại quân Xiêm xâm lược (1785) và đại phá quân Thanh xâm lược (1789),... - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử - Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. |
| 9 | **Ôn tập giữa kỳ** | **1** | Ôn tập từ bài 1 đến bài 7 |
| 10 | **Kiểm tra giữa kỳ I** | **1** | - Nêu và trình bày được những nét chính về các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ; những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp; những nét chính của khu vực Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX.-Nêu được những nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc và hệ quả cuộc xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.-Trình bày và rút ra được ý nghĩa của trình xác lập và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn.-Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn; đánh giá được vai trò của Quang Trung – Nguyễn Huệ trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc. |
| 11 | Bài 9. Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc | 2 | -Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc.- Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. |
| 12 | Bài 10. Công xã Pa-ri (năm 1871) | 1 | - Trình bày những nét chính về Công xã Paris (1871) và ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới – nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới.  |
| 13 | Bài 11. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác  | **2** | - Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân- Trình bày được một số nét hoạt động chính của C. Mac, Ph.Ăng ghẹn và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học- Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX và đầu XX |
| 14 | Bài 12. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) | **2** | - Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến, tác động và ý nghĩa lịch sử) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.- Phân tích đánh giá được hậu quả và tác động của chiến tranh thế giơi đối với lịch sử nhân loại |
| 15 | **Ôn tập cuối kỳ I** | **1** | Ôn tập kiến thức từ bài 9 đến bài 11 |
| 16 | **Kiểm tra cuối kỳ I** | **1** | - Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế. Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII- Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.- Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX và đầu XX |
| **HỌC KỲ II** |
| 17 | Bài 13. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 | **1** | Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến, tác động và ý nghĩa lịch sử) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. |
| 18 | Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX | **2** | - Mô tả được một số thành tựu tiêu biểu về khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX.- Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. |
| 19 | Bài 15. Trung Quốc | **1** | - Mô tả được quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. - Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi, nhận biết được nguyên nhân thắng lợi và nêu được ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi. |
| 20 | Bài 16. Nhật Bản | **1** | - Nêu được những nội dung chính ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị.- Trình bày được những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX. |
| 21 | Bài 17. Ấn Độ | **1** | Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX |
| 22 | Bài 18. Đông Nam Á | **1** | -Nêu được một số sự kiện về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. |
| 23 | Bài 19. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX | **3** | - Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn.- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn. - Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn. |
| 24  | Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884) | **3** | -Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884).- |
| 25 | Bài 21. Phong trào chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX | **2** | Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế |
| 26 | **Ôn tập giữa kỳ** | **1** | Ôn tập từ bài 12 đến bài 16 |
| 27 | **Kiểm tra giữa HKII** | 1 | - Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi; cuộc Duy tân Minh Trị; tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX; phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn. - Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn.-Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884). |
| 28 | Bài 22. Trào lưu cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX | **1** | Nhận biết được nguyên nhân, một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước |
| 29 | Bài 23. Việt Nam đầu thế kỉ XX | **3** | - Nêu được tác động của cuộc khai thác thuộc địa lầ thứ nhất của người Pháp đối với xã hội Việt Nam- Giới thiệu được những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành. |
| 30 | Chủ đề chung 2. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông | **3** | -Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).-Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. – Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử |
| 31 | **Ôn tập cuối HKII** | **1** | Ôn tập kiến thức từ bài 16 đến bài 19 |
| 32 | **Kiểm tra cuối HKII** | **1** | -Nhận biết được nguyên nhân, một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nướTrình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế- Nêu được tác động của cuộc khai thác thuộc địa lầ thứ nhất của người Pháp đối với xã hội Việt Nam- Giới thiệu được những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành. |

**2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Chuyên đề(1) | Số tiết(2) | Yêu cầu cần đạt(3) |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| ... |  |  |  |

*(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.*

*(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.*

*(3) Yêu cầu cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu cần đạt.*

**3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài kiểm tra, đánh giá | Thời gian(1) | Thời điểm(2) | Yêu cầu cần đạt(3) | Hình thức(4) |
| Giữa Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 9 |  | Viết |
| Cuối Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 18 |  | Viết |
| Giữa Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 27 |  | Viết |
| Cuối Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 35 |  | Viết |

 *(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.*

*(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.*

*(3) Yêu cầu cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).*

*(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.*

**III. Các nội dung khác (nếu có):**

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* | *…., ngày    tháng   năm 20…***HIỆU TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* |